

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 25/TGT/DHCD/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN GIA THÀNH

Địa chỉ: Thửa đất số 1157, Tờ bản đồ số E3, đường Cây Da, KP Tân Phú, P. Tân Đông Hiệp, TP. HCM

Điện thoại: 0933 078 039 **Fax:**

E-mail: info@tangiathanhagri.com

Mã số doanh nghiệp: 3703026247

Số Giấy chứng nhận HACCP: HFM2410

Ngày cấp: 24/06/2025

Nơi cấp: KMR Vietnam Certification Body



II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nước ép dưa hấu cô đặc

2. Thành phần: 100% nước ép dưa hấu

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** đóng túi PA hoặc phuy đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- **Quy cách bao gói, Khối lượng tịnh:** 10kg/túi hoặc 200kg/phuy hoặc theo yêu cầu và ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty TNHH SX XNK Thành Công Vina – Chi Nhánh Long An

Địa chỉ J5-6, Khu xưởng Kizuna 3, KCN Tân Kim mở rộng, Xã Cần Giuộc, Tỉnh Tây Ninh

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Phù hợp yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

+ QCVN 6:2-2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm đồ uống không cồn
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. HCM, ngày 13 tháng 02 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CC (Ký tên, đóng dấu)
TNNH
THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU
TÂN GIA THÀNH
TP. DIAN - TB. DƯƠNG

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Lai

MAI
KHÁ
HÀNH
BHNH



NƯỚC ÉP DƯA HẤU CÔ ĐẶC

Thành phần: 100% nước ép dưa hấu

Cách dùng: Làm nguyên liệu trong chế biến

Bảo quản: Bảo quản mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Trọng lượng: 200kg

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH TM XNK TÂN GIA THÀNH

Hotline: 0933 078 039 – 0962 391 934

Email: info@tangiathanhagi.com

Website: tangiathanhagri.com

Mã sản phẩm:

Số lô:

NSX:

HSD:



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN GIA THÀNH**

Customer: **TAN GIA THANH IMPORT EXPORT TRADING COMPANY LIMITED**

Địa chỉ: **Thửa Đất Số 1157, Tờ Bản Đồ Số E3, Đường Cây Da, Khu Phố Tân Phú, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Address: **Plot No. 1157, Map Sheet No. E3, Cay Da Street, Tan Phu Quarter, Tan Dong Hiep Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam**

Tên mẫu: **Nước ép dưa hấu cô đặc**

Name of sample

Tình trạng mẫu: **Mẫu chứa trong túi kín, bên ngoài có dán nhãn ghi thông tin mẫu**

State of Sample: **The sample is contained in a sealed bag, with a label on the outside indicating the sample information**

Ngày nhận mẫu: **05/02/2026** Thời gian thử nghiệm: **05/02 - 10/02/2026**

Date of receiving: Test period

Ngày trả kết quả: **11/02/2026**

Date of issue

Kết quả: **Xem trang 2/2**

Results: **View page 2/2**

Phụ trách chất lượng
Quality Manager



Nguyễn Thị Thi

Phó Giám Đốc
Vice Director



- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.
- Không được tự ý sửa đổi Phiếu kết quả thử nghiệm dưới bất cứ hình thức nào/ Do not modify the test report under any circumstances.
- Không được trích dẫn một phần Phiếu kết quả thử nghiệm trong các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích/ Do not cite any part of the test report in any activities that may cause conflict in interests.
- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request.
- (*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Parameters are accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
- KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện / ND: Not Detected. LOD: Limit of detection
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, kết quả được biểu thị "< 10 CFU/g" hoặc "< 1 CFU/mL" hoặc "< 10 CFU/mẫu" được xem như không phát hiện / For microbiological analyte, the results were expressed "< 10 CFU/g" or "< 1 CFU/mL" or "< 10 CFU/sample" can be considered as not detection.



KHUE NAM
Committed to quality

CÔNG TY TNHH DV KCN KHUÊ NAM

KHUE NAM TECHNOLOGY SCIENCE SERVICES CO., LTD.



Số Code: 2602309/KQKN

Mã số/ID: 2602032

Trang/Page: 2/2

STT No.	CHỈ TIÊU PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	KẾT QUẢ RESULT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD
01	Cảm quan Sensory	-	Trạng thái: Dạng lỏng, sánh, đặc. Màu sắc: Màu đỏ sẫm. Mùi: Thơm đặc trưng của dưa hấu. Vị: Vị ngọt đặc trưng. Không có mùi, vị lạ. Không có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường. State: Liquid, viscous, thick. Color: Dark red. Smell: Characteristic watermelon aroma. Taste: Characteristic sweet taste. No strange odors or flavors. No impurities visible to the naked eye	KN/QTH527
02	Độ Brix Brix	-	60.4	TCVN 4414:1987
03	pH	-	3.91	TCVN 12348:2018
04	Arsen (As) Arsenic	mg/kg	KPH/ ND (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01
05	Cadimi (Cd) Cadmium	mg/kg	KPH/ ND (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
06	Thủy ngân (Hg) Mercury	mg/kg	KPH/ ND (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
07	Chì (Pb) Lead	mg/kg	KPH/ ND (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
08	Tổng số vi sinh vật hiếu khí Total Plate Count	CFU/g	< 10	ISO 4833-1:2013/ Amd 1:2022 (*)
09	Coliforms	CFU/g	< 10	ISO 4832:2006 (*)
10	Escherichia coli	CFU/g	< 10	ISO 16649-2:2001 (*)
11	Tổng số nấm men - nấm mốc Total Yeasts and Moulds	CFU/g	< 10	ISO 21527-1:2008 (*)

BM 7.5/1 (25/11/2024) LBH 05

Công ty TNHH Dịch vụ
Khoa học Công nghệ Khuê Nam

229 Phạm Văn Bạch,
Phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh

Email: info@khuenam.vn
Tel: 028.3815 3288 • 3815 8979 Hotline: 0708 313 305